Người ký: Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh
Cơ quan: Tỉnh Tây Ninh
Thời gian ký: 20.12.2019 09:42:09 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2751 /QĐ-UBND	*Tây Ninh, ngày 19 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
Kiện toàn Đoàn thẩm định kết quả thực hiện tiêu chí nông thôn mới, điều kiện công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2016 - 2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 -2020;

Căn cứ Quyết định số 558/QĐ-TTg ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Tiêu chí huyện nông thôn mới và Quy định thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới;

Căn cứ Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí Quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 2540/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố địa phương đạt chuẩn nông thôn mới; địa phương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Thông tư số 35/2016/TT-BNNPTNT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện tiêu chí huyện đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 69/QĐ-BNN-VPĐP ngày 09 tháng 01 năm 2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Sổ tay hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí Quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 1200/QĐ-UBND ngày 31/5/2017 của UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Quy định Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2016 - 2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 3530/TTr-SNN ngày 09 tháng 12 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kiện toàn Đoàn thẩm định kết quả thực hiện tiêu chí nông thôn mới, điều kiện công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2016 - 2020 (và cũng là Đoàn thẩm tra mức độ đạt tiêu chí huyện nông thôn mới, kết quả

xây dựng nông thôn mới đối với thị xã, thành phố) gồm các thành viên theo Phụ lục danh sách đính kèm.

Điều 2. Nhiệm vụ của Đoàn thẩm định

1. Công tác thẩm định xã đạt chuẩn nông thôn mới

a) Đoàn thẩm định có trách nhiệm:

Thẩm định mức độ đạt từng tiêu chí; điều kiện công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới của từng xã thuộc các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017 - 2020 theo đúng các Quyết định số: 2540/QĐ-TTg, 1980/QĐ-TTg, 69/QĐ-BNN-VPĐP và các quy định hiện hành khác có liên quan.

Riêng năm 2016, việc thẩm định xã đạt chuẩn nông thôn mới thực hiện theo Điều 2 Quyết định số 2540/QĐ-TTg và nhiệm vụ đã được UBND tỉnh phân công tại các Quyết định số: 1679/QĐ-UBND ngày 24/8/2012 về việc phân công nhiệm vụ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020; 1960/QĐ-UBND ngày 03/9/2014 về việc điều chỉnh, bổ sung Bảng phân công nhiệm vụ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Tây Ninh.

b) Thành viên Đoàn Thẩm định thuộc các Sở, Ngành tỉnh có trách nhiệm thẩm định, đánh giá và xác nhận bằng văn bản: Mức độ đạt tiêu chí trong Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới; điều kiện công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới do ngành phụ trách, quản lý cho từng xã của từng huyện, thị xã, thành phố.

c) Thư ký Đoàn thẩm định có trách nhiệm:

Tổng hợp hồ sơ đề nghị xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới của UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Lập Biên bản làm việc với UBND các huyện, thị xã, thành phố sau khi Đoàn Thẩm định họp thẩm định hồ sơ xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới.

Xây dựng báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ và mức độ đạt từng tiêu chí nông thôn mới cho từng xã của từng huyện, thị xã, thành phố (trên cơ sở văn bản đánh giá, xác nhận của các Sở, Ngành tỉnh theo Điểm b, Khoản 1, Điều 2).

2. Công tác thẩm tra huyện đạt chuẩn nông thôn mới; thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

a) Đoàn thẩm định có trách nhiệm thẩm tra mức độ đạt tiêu chí huyện nông thôn mới; kết quả xây dựng nông thôn mới đối với thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; điều kiện công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới, thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới theo đúng các Quyết định số: 2540/QĐ-TTg, 558/QĐ-TTg, 1980/QĐ-TTg, 69/QĐ-BNN-VPĐP, Thông tư số 35/2016/TT-BNNPTNT và các quy định hiện hành khác có liên quan.

b) Thành viên Đoàn Thẩm định thuộc các Sở, Ngành tỉnh có trách nhiệm thẩm tra, đánh giá và xác nhận bằng văn bản: Mức độ đạt tiêu chí huyện nông thôn mới; kết quả xây dựng nông thôn mới đối với thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; điều kiện công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới,

thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới theo Quyết định số 558/QĐ-TTg do ngành phụ trách, quản lý.

c) Thư ký Đoàn thẩm định có trách nhiệm:

Tổng hợp hồ sơ đề nghị thẩm tra huyện đạt chuẩn nông thôn mới; thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

Lập Biên bản làm việc với UBND các huyện, thị xã, thành phố sau khi Đoàn Thẩm định họp thẩm tra huyện đạt chuẩn nông thôn mới; thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

Xây dựng báo cáo kết quả thẩm tra hồ sơ và mức độ đạt tiêu chí huyện nông thôn mới; kết quả xây dựng nông thôn mới đối với thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới (trên cơ sở văn bản đánh giá, xác nhận của các Sở, Ngành tỉnh theo Điểm b, Khoản 2, Điều 2).

Điều 3. Chế độ làm việc, kinh phí hoạt động của Đoàn thẩm định

1. Cơ quan thường trực Đoàn thẩm định đặt tại Sở Nông nghiệp và PTNT.

2. Đoàn thẩm định làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

3. Kinh phí hoạt động của Đoàn Thẩm định sử dụng từ nguồn kinh phí ngân sách cấp theo dự toán hàng năm của Sở Nông nghiệp và PTNT được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định:

1. Quyết định số 990/QĐ-UBND ngày 04/5/2017 của UBND tỉnh về việc thành lập Đoàn thẩm định kết quả thực hiện tiêu chí nông thôn mới, điều kiện công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2016 - 2020.

2. Quyết định số 222/QĐ-UBND ngày 25/01/2018 và Quyết định số 421/QĐ-UBND ngày 18/02/2019 của UBND tỉnh về việc thay đổi thành viên Đoàn thẩm định kết quả thực hiện tiêu chí nông thôn mới, điều kiện công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2016 - 2020.

Điều 5. Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh có liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các thành viên có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP, CVK;
- Lưu: VT, VP.ĐĐBQH, HĐND và UBND tỉnh.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn Chiến



Phụ lục

DANH SÁCH ĐOÀN THẨM ĐỊNH KẾT QUẢ THỰC HIỆN TIÊU CHÍ NÔNG THÔN MỚI, ĐIỀU KIỆN CÔNG NHẬN XÃ ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI TỈNH TÂY NINH GIAI ĐOẠN 2016 - 2020

(Kèm theo Quyết định số 2751/QĐ-UBND ngày 19/12/2019 của UBND tỉnh)

TT	Họ và tên, cơ quan, đơn vị	Chức vụ	Chủ trì phụ trách, thẩm định, hướng dẫn thực hiện, báo cáo, kiểm tra và có văn bản xác nhận mức độ đạt các tiêu chí nông thôn mới, điều kiện công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, hoàn thành nhiệm vụ XDNTM theo quy định	
			Năm 2016 *(theo các Quyết định số: 1679/QĐ-UBND, 1960/QĐ-UBND)*	***Giai đoạn 2017 - 2020***
1	Ông Nguyễn Văn Mấy, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT	Trưởng Đoàn	Tiêu chí 3 - Thủy lợi	Tiêu chí 3 - Thủy lợi
			Tiêu chí 17 - Môi trường, trong đó: *- Chỉ tiêu 17.1. Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch hợp vệ sinh theo quy chuẩn Quốc gia*	Tiêu chí 17 - Môi trường và an toàn thực phẩm, trong đó: *- Chỉ tiêu 17.1. Tỷ lệ hộ được sử dụng nước hợp vệ sinh và nước sạch theo quy định.* *- Chỉ tiêu 17.7. Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường*

TT	Họ và tên, cơ quan, đơn vị	Chức vụ	Chủ trì phụ trách, thẩm định, hướng dẫn thực hiện, báo cáo, kiểm tra và có văn bản xác nhận mức độ đạt các tiêu chí nông thôn mới, điều kiện công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, hoàn thành nhiệm vụ XDNTM theo quy định	
			Năm 2016 (theo các Quyết định số: 1679/QĐ-UBND, 1960/QĐ-UBND)	***Giai đoạn 2017 - 2020***
2	Các thành viên Văn phòng Điều phối Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Tây Ninh: - Bà Nguyễn Ngọc Thanh Thảo - Ông Phan Hiền Đức - Bà Triệu Thị Minh Lý - Bà Đoàn Thị Ngọc Hà	Thư ký Đoàn	Xây dựng báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ và mức độ đạt từng tiêu chí nông thôn mới cho từng xã. Xây dựng báo cáo kết quả thẩm tra mức độ đạt tiêu chí huyện nông thôn mới.	Xây dựng báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ và mức độ đạt từng tiêu chí nông thôn mới cho từng xã. Xây dựng báo cáo kết quả thẩm tra mức độ đạt tiêu chí huyện nông thôn mới; kết quả xây dựng nông thôn mới đối với thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.
3	Ông Trần Tương Quốc, Phó Giám đốc Sở Xây dựng	Thành viên	Tiêu chí 1 - Quy hoạch và thực hiện quy hoạch	Tiêu chí 1 - Quy hoạch
			Tiêu chí 9 - Nhà ở dân cư	Tiêu chí 9 - Nhà ở dân cư
TT	**Họ và tên, cơ quan, đơn vị**	**Chức vụ**	**Chủ trì phụ trách, thẩm định, hướng dẫn thực hiện, báo cáo, kiểm tra và có văn bản xác nhận mức độ đạt các tiêu chí nông thôn mới, điều kiện công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, hoàn thành nhiệm vụ XDNTM theo quy định**	

			Năm 2016 *(theo các Quyết định số: 1679/QĐ-UBND, 1960/QĐ-UBND)*	***Giai đoạn 2017 - 2020***
			Tiêu chí 17 - Môi trường, trong đó: *- Chỉ tiêu 17.4. Nghĩa trang được xây dựng theo quy hoạch* *- Chỉ tiêu 17.5. Chất thải, nước thải được thu gom và xử lý theo quy định*	
4	Ông Nguyễn Tấn Tài, Giám đốc Sở Giao thông vận tải	Thành viên	Tiêu chí 2 - Giao Thông	Tiêu chí 2 - Giao Thông
5	Ông Nguyễn Thành Đời, Phó Giám đốc Sở Công Thương	Thành viên	Tiêu chí 4 - Điện	Tiêu chí 4 - Điện
			Tiêu chí 7 - Chợ nông thôn	Tiêu chí 7 - Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn
6	Ông Phạm Ngọc Hải, Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo	Thành viên	Tiêu chí 5 - Trường học	Tiêu chí 5 - Trường học
TT	**Họ và tên, cơ quan, đơn vị**	**Chức vụ**	**Chủ trì phụ trách, thẩm định, hướng dẫn thực hiện, báo cáo, kiểm tra và có văn bản xác nhận mức độ đạt các tiêu chí nông thôn mới, điều kiện công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, hoàn thành nhiệm vụ XDNTM theo quy định**	

			Năm 2016 *(theo các Quyết định số: 1679/QĐ-UBND, 1960/QĐ-UBND)*	***Giai đoạn 2017 - 2020***
			Tiêu chí 14 - Giáo dục, trong đó: *- Chỉ tiêu 14.1. Phổ cập giáo dục trung học cơ sở* *- Chỉ tiêu 14.2. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS được tiếp tục học trung học (phổ thông, bổ túc, học nghề)*	Tiêu chí 14 - Giáo dục và Đào tạo, trong đó: *- Chỉ tiêu 14.1. Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi; phổ cập giáo dục trung học cơ sở.* *- Chỉ tiêu 14.2. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS được tiếp tục học trung học (Phổ thông, bổ túc, trung cấp)*
7	Ông Nguyễn Nam Giang, Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Thành viên	Tiêu chí 6 - Cơ sở vật chất văn hóa	Tiêu chí 6 - Cơ sở vật chất văn hóa
			Tiêu chí 16 - Văn hóa	Tiêu chí 16 - Văn hóa
TT	**Họ và tên, cơ quan, đơn vị**	**Chức vụ**	**Chủ trì phụ trách, thẩm định, hướng dẫn thực hiện, báo cáo, kiểm tra và có văn bản xác nhận mức độ đạt các tiêu chí nông thôn mới, điều kiện công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, hoàn thành nhiệm vụ XDNTM theo quy định**	
			Năm 2016 *(theo các Quyết định số: 1679/QĐ-UBND, 1960/QĐ-UBND)*	***Giai đoạn 2017 - 2020***

				Tiêu chí 17 - Môi trường và an toàn thực phẩm, trong đó: *- Chỉ tiêu 17.4. Mai táng phù hợp với quy định và theo quy hoạch*
8	Ông Trần Quốc Hùng, Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông	Thành viên	Tiêu chí 8 - Bưu điện	Tiêu chí 8 - Thông tin và Truyền thông
9	Ông Nguyễn Thành Tiễn, Phó Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Thành viên	Tiêu chí 11 - Hộ nghèo	Tiêu chí 11 - Hộ nghèo
			Tiêu chí 12 - Tỷ lệ lao động có việc làm thường xuyên	Tiêu chí 12 - Lao động có việc làm
			Tiêu chí 14 - Giáo dục, trong đó: *- Chỉ tiêu 14.3. Tỷ lệ lao động qua đào tạo*	Tiêu chí 14 - Giáo dục và Đào tạo, trong đó: *- Chỉ tiêu 14.3. Tỷ lệ lao động có việc làm qua đào tạo*
TT	**Họ và tên, cơ quan, đơn vị**	**Chức vụ**	**Chủ trì phụ trách, thẩm định, hướng dẫn thực hiện, báo cáo, kiểm tra và có văn bản xác nhận mức độ đạt các tiêu chí nông thôn mới, điều kiện công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, hoàn thành nhiệm vụ XDNTM theo quy định**	
			Năm 2016 *(theo các Quyết định số: 1679/QĐ-UBND, 1960/QĐ-UBND)*	***Giai đoạn 2017 - 2020***

				Tiêu chí 18 - Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật, trong đó: *- Chỉ tiêu 18.6. Đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình; bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong các lĩnh vực của gia đình và đời sống xã hội*
10	Ông Nguyễn Văn Cường, Phó Giám đốc Sở Y tế	Thành viên	Tiêu chí 15 - Y tế	Tiêu chí 15 - Y tế
				Tiêu chí 17 - Môi trường và an toàn thực phẩm, trong đó: *- Chỉ tiêu 17.6. Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch* *- Chỉ tiêu 17.8. Tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm*
TT	**Họ và tên, cơ quan, đơn vị**	**Chức vụ**	**Chủ trì phụ trách, thẩm định, hướng dẫn thực hiện, báo cáo, kiểm tra và có văn bản xác nhận mức độ đạt các tiêu chí nông thôn mới, điều kiện công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, hoàn thành nhiệm vụ XDNTM theo quy định**	
			Năm 2016 *(theo các Quyết định số: 1679/QĐ-*	***Giai đoạn 2017 - 2020***

			UBND, 1960/QĐ-UBND)	
11	Ông Trần Minh Sơn, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường	Thành viên	Tiêu chí 17 - Môi trường, trong đó: *- Chỉ tiêu 17.2. Các cơ sở SX-KD đạt tiêu chuẩn về môi trường* *- Chỉ tiêu 17.3. Không có các hoạt động gây suy giảm môi trường và có các hoạt động phát triển môi trường xanh, sạch, đẹp*	Tiêu chí 17 - Môi trường và an toàn thực phẩm, trong đó: *- Chỉ tiêu 17.2. Tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường* *- Chỉ tiêu 17.3. Xây dựng cảnh quan, môi trường xanh - sạch - đẹp, an toàn* *- Chỉ tiêu 17.5. Chất thải rắn trên địa bàn và nước thải khu dân cư tập trung được thu gom, xử lý theo quy định*
TT	**Họ và tên, cơ quan, đơn vị**	**Chức vụ**	**Chủ trì phụ trách, thẩm định, hướng dẫn thực hiện, báo cáo, kiểm tra và có văn bản xác nhận mức độ đạt các tiêu chí nông thôn mới, điều kiện công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, hoàn thành nhiệm vụ XDNTM theo quy định**	
			Năm 2016 *(theo các Quyết định số: 1679/QĐ-UBND, 1960/QĐ-UBND)*	***Giai đoạn 2017 - 2020***

12	Ông Nguyễn Hữu Ngân, Phó Giám đốc Sở Nội vụ	Thành viên	Tiêu chí 18 - Hệ thống tổ chức chính trị xã hội vững mạnh	Tiêu chí 18 - Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật, trong đó: *- Chỉ tiêu 18.1. Cán bộ, công chức xã đạt chuẩn* *- Chỉ tiêu 18.2. Có đủ các tổ chức trong hệ thống chính trị cơ sở theo quy định* *- Chỉ tiêu 18.3. Đảng bộ, chính quyền xã đạt tiêu chuẩn "trong sạch, vững mạnh"* *- Chỉ tiêu 18.4. Tổ chức chính trị - xã hội của xã đạt loại khá trở lên*
13	Ông Lý Hoàng Vũ, Phó Giám đốc Sở Tư pháp	Thành viên		Tiêu chí 18 - Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật, trong đó: *- Chỉ tiêu 18.5. Xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định*
TT	**Họ và tên, cơ quan, đơn vị**	**Chức vụ**	**Chủ trì phụ trách, thẩm định, hướng dẫn thực hiện, báo cáo, kiểm tra và có văn bản xác nhận mức độ đạt các tiêu chí nông thôn mới, điều kiện công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, hoàn thành nhiệm vụ XDNTM theo quy định**	
			Năm 2016 *(theo các Quyết định số: 1679/QĐ-UBND, 1960/QĐ-UBND)*	***Giai đoạn 2017 - 2020***

14	Ông Nguyễn Thanh Hùng, Phó Chỉ huy trưởng, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh	Thành viên		Tiêu chí 19 - Quốc phòng và An ninh, trong đó: *- Chỉ tiêu 19.1. Xây dựng lực lượng dân quân "vững mạnh, rộng khắp" và hoàn thành các chỉ tiêu quốc phòng*
15	Ông Lý Hồng Sinh, Phó Giám đốc Công an tỉnh	Thành viên	Tiêu chí 19 - An ninh, trật tự xã hội	Tiêu chí 19 - Quốc phòng và An ninh, trong đó: *- Chỉ tiêu 19.2. Xã đạt chuẩn an toàn về an ninh, trật tự xã hội và đảm bảo bình yên: không có khiếu kiện đông người kéo dài; không để xảy ra trọng án; tội phạm và tệ nạn xã hội (ma túy, trộm cắp, cờ bạc, nghiện hút) được kiềm chế, giảm liên tục so với các năm trước*
16	Ông Cù Sỹ Cương, Phó Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh	Thành viên	Tiêu chí 10 - Thu nhập	Tiêu chí 10 - Thu nhập
TT	**Họ và tên, cơ quan, đơn vị**	**Chức vụ**	**Chủ trì phụ trách, thẩm định, hướng dẫn thực hiện, báo cáo, kiểm tra và có văn bản xác nhận mức độ đạt các tiêu chí nông thôn mới, điều kiện công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, hoàn thành nhiệm vụ XDNTM theo quy định**	
			Năm 2016 *(theo các Quyết định số: 1679/QĐ-*	***Giai đoạn 2017 - 2020***

			UBND, 1960/QĐ-UBND)	
17	Ông Lê Bảo Dân, Phó Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh	Thành viên	Tiêu chí 13 - Hình thức tổ chức sản xuất	Tiêu chí 13 - Tổ chức sản xuất
18	Ông Phạm Lưu Nhạn, Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư	Thành viên		Thẩm định yêu cầu "Không có nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới"